



JOURNAL OF FORESTRY SCIENCE AND TECHNOLOGY

ISSN 2615 - 9368

*** JOURNAL OF FORESTRY SCIENCE AND TECHNOLOGY *** Vol. 9, No. 1 (2024)



**Vol. 9, No. 1
(2024)**

VIET NAM NATIONAL UNIVERSITY OF FORESTRY

**JOURNAL OF FORESTRY
SCIENCE AND TECHNOLOGY**

ISSN: 2615 - 9368

Vol. 9, No. 1 (2024)

**Editor-in-Chief
Bui The Doi**

**Deputy Editor-in-Chief:
Nguyen Van Hung**

Head – office

Journal of Forestry Science and
Technology Department
Vietnam National University of Forestry
Chuong My – Ha Noi – Viet Nam
Tel: 024.8588.3318
Email: Tapchikhcnln@vnuf.edu.vn

License number:

119/GP-BTTTT
Ministry of Information and
Communications issued
on 12 April 2023

Printing in Hoang Quoc Viet
Technology and Science
Joint Stock Company

CONTENTS

	Page
▪ Do Thi Cam Van, Nguyen Quang Tung, Do Thi Hanh, Nguyen Thi Phuong Dung. A study on processing bottled banana-flavored herb tea	3-11
▪ Mai Hai Chau, Tran Thi Ngoan, Nguyen Van Phu, Le Van Cuong, Nguyen Trong Phu, Huynh Phuc Da, Dang Viet Hung. Forest vegetation cover in Bu Gia Map National Park, Vietnam	12-17
▪ Le Van Cuong, Yunze Dai, Vu Manh, Nguyen Van Hop, Nguyen Van Quy. Exploring spatial distribution characteristics of <i>Populus simonii</i> Carr coarse roots using ground penetrating radar	18-29
▪ Khamphet Phomphoumy, Cao Thi Thu Hien, Doan Tuan Minh Thanh, Trinh Thi Nhung, Khamseng Nanthavong, Jerome Millet, Manichanh Satdichanh, Nguyen Hong Hai. Tree growth, mortality and recruitment of stand dynamics over 10 years (2012-2022) in tropical forests, Phou Khao Khouay National Park, Laos	30-41
▪ Nguyen Van Quy, Vu Manh, Doan Tuan Minh Thanh, Nguyen Thi Van, Nguyen Trung Duc, Nguyen Hong Hai. Phylogenetic diversity patterns of woody species across different tree sizes and spatial scales in a tropical forest community on Con Dao Islands	42-53
▪ Bui Van Bac. Evaluating the efficiency of baited pitfall traps covered with mesh panels for sampling dung beetles	54-61
▪ Nguyen Thi Ha, Nguyen Thi Hanh, Nguyen Thi Hoa, Nguyen Van Lam, Phan Thanh Trong, Pham Chi Thinh, Nguyen Van Hop. Diversity and ecological role of <i>Dipterocarpus obtusifolius</i> Teijsm. ex Miq. in Nui Cau - Dau Tieng protection forest, Binh Duong province	62-72
▪ Nguyen Hai Hoa, Vu Van Truong, Nguyen Thi Thu Hien, Ha Tri Son, Nguyen Van Thi, Nguyen Trong Cuong, Nguyen Thi Bich Hao, Tran Thi Huong, Phan Duc Le, Phan Van Dung, Thai Thi Thuy An, Le Phu Tuan. Mangrove above-ground carbon estimation from Sentinel-1A (SAR) and field-based data in Tien Yen district, Quang Ninh province	73-85
▪ Duong Thi Bich Ngoc, Nguyen Trong Minh, Pham Hoang Phi, Hoang Van Sam, Nguyen Quang Van. Assessing environmental services and economic values of urban tree species in open public green spaces at Ecopark, Hung Yen province, Vietnam: An application of i-Tree Eco model	86-95
▪ Nguyen Thi Oanh, Ngo Thi Dinh, Be Nhat Anh. Applying Gis and Markov chain in establishing the land use change map and forecasting land use changes in Thach That district, Hanoi city	96-105
▪ Nguyen Thi Tham, Tran Cong Chi, Phan Duy Hung, Trinh Hien Mai, Nguyen Trong Kien, Pham Thi Anh Hong. Enhancement of mechanical and flame-retardant properties of acacia hybrid (<i>Acacia mangium x Acacia auriculiformis</i>) through the treatment of a combination of styrene-acrylic copolymer and sodium silicate	106-116

Tap chí:

**KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ
LÂM NGHIỆP**

ISSN: 2615 - 9368

TẬP 9, SỐ 1 (2024)

**TỔNG BIÊN TẬP
BÙI THẾ ĐỒI**

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
NGUYỄN VĂN HÙNG**

TÒA SOẠN

Ban Tap chí KH&CN Lâm nghiệp
Trường Đại học Lâm nghiệp
Xuân Mai – Chương Mỹ – Hà Nội
ĐT: 024. 8588. 3318
Email: Tapchikhcnln@vnuf.edu.vn

Giấy phép số:

119/GP-BTTTT
Bộ Thông tin - Truyền thông
cấp ngày 12 tháng 4
năm 2023

In tại Công ty Cổ phần Khoa học và
Công nghệ Hoàng Quốc Việt

MỤC LỤC

Trang

- **Đỗ Thị Cẩm Vân, Nguyễn Quang Tùng, Đỗ Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phương Dung.** Nghiên cứu chế biến trà thảo mộc hương chuối đóng chai 3-11
- **Mai Hải Châu, Trần Thị Ngoan, Nguyễn Văn Phú, Lê Văn Cường, Nguyễn Trọng Phú, Huỳnh Phúc Đa, Đặng Việt Hùng.** Thảm thực vật rừng tại Vườn quốc gia Bù Gia Mập, Việt Nam 12-17
- **Lê Văn Cường, Yunze Dai, Vũ Mạnh, Nguyễn Văn Hợp, Nguyễn Văn Quý.** Nghiên cứu đặc điểm phân bố rễ thô của loài cây dương lá nhỏ (*Populus simonii* Carr) dựa trên công nghệ truyền sóng radar xuyên đất 18-29
- **Khamphet Phomphoumy, Cao Thị Thu Hiền, Đoàn Tuấn Minh Thành, Trịnh Thị Nhung, Khamheng Nanthavong, Jerome Millet, Manichanh Satdichanh, Nguyễn Hồng Hải.** Động thái về tăng trưởng, chết và tái sinh của cây rừng nhiệt đới ở Vườn quốc gia Phou Khao Khouay của Lào, giai đoạn 2012-2022 30-41
- **Nguyễn Văn Quý, Vũ Mạnh, Đoàn Tuấn Minh Thành, Nguyễn Thị Vân, Nguyễn Trung Đức, Nguyễn Hồng Hải.** Mô hình đa dạng phát sinh loài thực vật thân gỗ theo các cấp kích thước cây và quy mô không gian trong quần xã cây rừng nhiệt đới trên đảo Côn Đảo 42-53
- **Bùi Văn Bắc.** Đánh giá hiệu quả của bẫy hổ có mùi nhừ với lưới bảo vệ trong thu mẫu bọ hung ăn phân 54-61
- **Nguyễn Thị Hà, Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Văn Lâm, Phan Thanh Trọng, Phạm Chí Thịnh, Nguyễn Văn Hợp.** Đa dạng và vai trò sinh thái của Dầu trà beng (*Dipterocarpus obtusifolius* Teijsm. ex Miq.) tại Rừng phòng hộ Núi Cậu - Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương 62-72
- **Nguyễn Hải Hòa, Vũ Văn Trường, Nguyễn Thị Thu Hiền, Hà Trí Sơn, Nguyễn Văn Thị, Nguyễn Trọng Cường, Nguyễn Thị Bích Hảo, Trần Thị Hương, Phan Đức Lê, Phan Văn Dũng, Thái Thị Thuý An, Lê Phú Tuấn.** Ước tính trữ lượng các bon trên mặt đất rừng ngập mặn từ dữ liệu Sentinel-1A (SAR) và điều tra thực địa tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh 73-85
- **Dương Thị Bích Ngọc, Nguyễn Trọng Minh, Phạm Hoàng Phi, Hoàng Văn Sâm, Nguyễn Quang Văn.** Đánh giá dịch vụ môi trường và giá trị kinh tế các loài cây đô thị tại Ecopark, Hưng Yên, Việt Nam: Ứng dụng mô hình i-Tree Eco 86-95
- **Nguyễn Thị Oanh, Ngô Thị Dinh, Bé Nhật Anh.** Ứng dụng Gis và chuỗi Markov trong thành lập bản đồ biến động đất đai và dự báo biến động sử dụng đất huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội 96-105
- **Nguyễn Thị Thắm, Trần Công Chi, Phan Duy Hưng, Trịnh Hiền Mai, Nguyễn Trọng Kiên, Phạm Thị Ánh Hồng.** Nâng cao tính chất cơ học và đặc tính chống cháy của gỗ Keo lai (*Acacia mangium x Acacia auruliformis*) bằng cách xử lý kết hợp chất đồng trùng hợp styrene-acrylic và natri silicat 106-116